TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **51**/2018/QĐST-HNGĐ	*Bù Đốp, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **50**/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: bà **Trương Thị C**, sinh năm: 1968

Bị đơn: ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1967

Cùng địa chỉ: Ấp 09, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trương Thị C và ông Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị C và ông Phạm Văn T.

- *Về con chung:* Giao 01 (một) con chung tên Phạm Thị Thảo N, sinh ngày 08/01/2008 cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và ông T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản, nợ chung:* Bà C , ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp ngày 29/12/2017 theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016786; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp trả lại cho bà C 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- UBND xã Thanh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Việt Nga